

Bản án số: 37/2024/HNGĐ - ST
Ngày 14/8/2024
V/v "Ly hôn"

NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NH DÂN HUYỆN NG S - TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Chuyên

Các Hội thẩm Nh dân: Ông Nguyễn Văn Quân

Ông Phạm Bá Luyến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ng - Thư ký Tòa án

Tòa án Nh dân huyện Ng S.

- Đại diện Viện kiểm sát ND huyện Ng S không tham gia phiên tòa:

.....

Ngày 14 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án Nh dân huyện Ng S xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn Nh và gia đình thụ lý số 82/2024/TLST-HNGĐ, ngày 09 tháng 5 năm 2024, về việc “ Ly hôn ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2024/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn: Chị Lê Thị H - Sinh năm 1970.

Địa chỉ: Thôn Nh S, xã Ng Ph, huyện Ng S, tỉnh Thanh Hóa.

*Bị đơn: Anh Mai Văn H - Sinh năm 1970.

Địa chỉ: Thôn Nh S, xã Ng Ph, huyện Ng S, tỉnh Thanh Hóa.

Phiên tòa chị H có đơn xin xét xử vắng mặt, anh H vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo nguyên đơn - Chị Lê Thị H trình bày:

* Về hôn Nh: Chị và anh Mai Văn H kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, khi cưới có đăng ký kết hôn năm 1992 tại UBND xã Ng Tr, huyện Ng S, tỉnh Thanh Hóa, nhưng do nhiều năm giấy kết hôn bị mất anh chị đã đến UBND xã Ng Ph xin cấp lại giấy chứng nhận kết hôn ngày 19/10/2023. Trong quá trình chung sống hòa thuận hạnh Phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên Nh mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra xung đột với nhau, mâu thuẫn vợ chồng cứ xảy ra liên

tục trong nhiều năm không tìm được tiếng nói chung, chị đã cố gắng tìm cách giải quyết, nhưng không có kết quả, không thể chịu đựng được cuộc sống như vậy, nên vợ chồng đã sống ly thân không ai quan tâm đến ai nữa. Nay chị H xét thấy tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn, đoàn tụ được, nên chị H làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Mai Văn H

* *Về con chung*: Vợ chồng có 02 con chung là Mai Công Ch, sinh ngày 01/11/1992 và Mai Thành Đ, sinh ngày 14/7/2005. Hai tại các cháu đã trưởng thành chị H không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

* *Về tài sản và nợ chung*: Chị Lê Thị H không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2. Đối với bị đơn - Anh Mai Văn H:

Trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập nhiều lần đối với anh Mai Văn H đến Tòa án để giải quyết việc ly hôn với chị Lê Thị H. Mặc dù đang có mặt tại địa phương anh H đều vắng mặt không có lý do. Tòa án đã về tại địa phương để thực hiện việc tổng hợp các văn bản tố tụng như Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho anh H. anh H đã nhận, nhưng anh H vẫn không đến tòa án làm việc và thực hiện các quyền của mình theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Yêu cầu "Ly hôn" giữa nguyên đơn chị Lê Thị H và bị đơn anh Mai Văn H là tranh chấp dân sự. Bị đơn có địa chỉ tại thôn Nh S, xã Ng Ph, huyện Ng S nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án Nhân dân huyện Ng S theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2]. Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng như giáo thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho anh H. Mặc dù đang có mặt tại địa phương và đã nhận văn bản, nhưng anh H vẫn không đến tòa án để giải quyết việc chị H xin ly hôn anh.

Do anh H vắng mặt, nên vụ án không tiến hành hòa giải được. Chị H vẫn giữ nguyên quan điểm xin ly hôn anh H và đề nghị HĐXX tiến hành giải quyết theo quy định của pháp luật. Tòa án đã có quyết định mở phiên tòa ngày 30/7/2024, nhưng anh H vắng mặt, để bảo đảm quyền lợi cho anh H Tòa án đã ra Quyết định hoãn phiên tòa và thông báo mở lại phiên tòa vào ngày 14/8/2024, anh H vắng mặt lần thứ

hai không có lý do. Nên HĐXX căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt chị H và anh H.

[3]. Về nội dung vụ án:

**Về hôn Nh:* Chị Lê Thị H và anh Mai Văn H kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, khi cưới có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ng Ph, huyện Ng S, tỉnh Thanh Hóa, như vậy là hôn Nh hợp pháp.

Theo chị H sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên Nh mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, trong cuộc sống vợ chồng thường xuyên xảy ra xung đột với nhau, mâu thuẫn vợ chồng cứ xảy ra liên tục trong nhiều năm, mặc dù chị đã cố gắng chị đựng và tìm cách khắc phục nhưng không có kết quả. Nay chị H xét thấy tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn, đoàn tụ được, nên chị làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Mai văn H.

Quá trình giải quyết vụ án, anh H không đến Tòa án để giải quyết việc chị H xin ly hôn anh. Đối với chị H mặc dù Tòa án đã động viên chị nên xem xét lại tình cảm của mình và bỏ qua những mâu thuẫn gia đình để vợ chồng về đoàn tụ, nhưng chị H cho rằng chị đã cố gắng chịu đựng rất nhiều năm và cũng đã tìm cách giải quyết, nhưng không có kết quả, nay chị xét thấy không thể chịu đựng được nữa, nên chị cương quyết đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh H đã đến mức trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn để đoàn tụ được. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị H. Cho chị H được ly hôn với anh H là phù hợp với thực tế và quy định tại Điều 56 Luật hôn Nh và gia đình.

** Về con chung:* * Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Mai Công Ch, sinh ngày 01/11/1992 và Mai Thành Đ, sinh ngày 14/7/2005. Hai tại các cháu đã trưởng thành chị H không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết. Nên miễn xét.

** Về tài sản và nợ chung:* Chị Lê Thị H không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết, nên miễn xét.

[4]. Về án phí: Chị Lê Thị H phải nộp án phí ly hôn, theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn Nh và gia đình. Điểm a khoản 1 Điều 24; Điểm a khoản 5 Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Lê Thị H về việc “Xin ly hôn” đối với anh Mai Văn H

***Về hôn Nh:** Cho chị Lê Thị H được ly hôn anh Mai Văn H.

***Về án phí:** Chị Lê Thị H phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp theo biên lai thu số: 0005324 ngày 08/5/2024 của chi Cục thi hành án dân sự huyện Ng S. Chị H đã nộp đủ án phí DSST.

***Về quyền kháng cáo:** Chị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, anh H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án (hoặc) ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ng S;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS H. Ng S;
- UBND xã Ng Ph, H Ng S;
- TAND tỉnh.Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Chuyên